Ngày soạn: 18/03/2025

Ngày dạy: 21/03/2025

Tiết 45 TÊN BÀI DẠY: KIỂM TRA GIỮA KÌ 2

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÝ 6

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực

- Giúp học sinh kiểm tra lại được sự nắm bắt, nhận thức các bài đã học, hệ thống hóa kiến thức sau khi đã học tập.

- Biết xử lí đề và vận dụng kiến thức để làm bài.

*2. Phẩm chất:*

Giáo dục học sinh có ý thức trung thực, tự lập trong quá trình làm kiểm tra.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

Giáo án, đề kiểm tra...

Học bài, dụng cụ học tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

- Giáo viên nhắc nhở học sinh về qui chế kiểm tra, kiểm tra sĩ số học sinh hiện diện trong lớp.

- Giáo viên phát đề kiểm tra (một đề/1 học sinh).

- Học sinh nhận đề, làm bài nghiêm túc.

- Nhận xét về tiết kiểm tra.

BẢNG MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - NH: 2024-2025

PHÂN MÔN: ĐỊA LÍ 6

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | | Chương/  Chủ đề | Nội dung/Đơn vị kiến thức | Mức độ đánh giá | | Mức độ nhận thức | | | | | | | Tổng  điểm % |
| *Nhận biết* | *Thông hiểu* | | *Vận dụng* | | *Vận dụng cao* | |  |
| 1 | | CHƯƠNG 5. NƯỚC TRÊN TRÁI ĐẤT | BÀI 18: BIỂN VÀ ĐẠI DƯƠNG | Nhận biết  - Biết được Hình thức dao động tại chỗ của nước biển và đại dương.  - Biết được Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do đâu?  - Biết được Nơi gặp nhau của các dòng biển nóng, lạnh có hoạt động kinh tế - xã hội nào phát triển mạnh nhất?  - Biết được Độ muối của nước biển và đại dương là do yếu tố nào? | | 1 TN |  | |  | |  | | 1.0  10% |
| 2 | | CHƯƠNG 6. ĐẤT VÀ SINH VẬT TRÊN TRÁI ĐẤT | BÀI 19: LỚP ĐẤT VÀ CÁC NHÂN TỐ HÌNH THÀNH ĐẤT… | Thông hiểu  - Kể tên các nhân tố hình thành đất và nêu tác động vào quá trình hình thành đất? | |  | 1 TL | |  | |  | | *1.0*  *10%* |
| *Vận dụng*  Em hãy cho biết những ảnh hưởng của con người đến đất theo hướng tích cực? | |  |  | | 1 TL | |  | | *1.0*  *10%* |
| Số câu/ loại câu | | | | | | 1 câu TN | 1 câu TL | 1 câu TL | |  | |  | |
| *Tỉ lệ %* | | | | | | *10* | *10* | *10* | |  | | *3.0*  *30%* | |
|  | | | |  | | | | | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HOÀ ĐỊNH TÂY  TỔ: KHOA HỌC-XÃ HỘI  Họ và tên:………………….. Lớp:……. | ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II.  PHÂN MÔN: ĐỊA LÝ 6  Năm học: 2024 - 2025  THỜI GIAN: 18 PHÚT *(không kể thời gian phát đề)* |

ĐỀ 1

A. TRẮC NGHIỆM *(1,00 điểm)*

Khoanh tròn vào câu trả lời đúng

Câu 1. Hình thức dao động tại chỗ của nước biển và đại dương gọi là

A. sóng biển. B. dòng biển. C. thủy triều. D. triều cường.

Câu 2. Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do đâu?

A. Bão, lốc xoáy. B. Động đất ngầm dưới đáy biển.

C.  Sự thay đổi áp suất của khí quyển. D. Chuyển động của dòng khí xoáy.

Câu 3. Nơi gặp nhau của các dòng biển nóng, lạnh có hoạt động kinh tế - xã hội nào dưới đây phát triển mạnh nhất?

A. Du lịch biển - đảo. B. Giao thông vận tải biển.

C. Đánh bắt thủy - hải sản. D. Khai thác khoáng sản biển.

Câu 4. Độ muối của nước biển và đại dương là do yếu tố nào?

A. Sinh vật sống trong các biển và đại dương đưa ra.

B. Hoạt động kiến tạo dưới biển và đại dương sinh ra.

C. Động đất núi lửa ngầm dưới đấy biển và đại dương sinh ra.

D. Nước sông hòa tan các loại muối từ đất đá trong lục địa đưa ra.

B. TỰ LUẬN *(2,00 điểm)*

**Câu 1.** (1,0 điểm) Kể tên các nhân tố hình thành đất và nêu tác động vào quá trình hình thành đất?

**Câu 2.** (1,0 điểm) Em hãy cho biết những ảnh hưởng của con người đến đất theo hướng tích cực?

………………HẾT………………

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM, PHÂN MÔN ĐỊA LÍ 6

ĐỀ 1

A. TRẮC NGHIỆM *(1,00 điểm)*

(mỗi câu đúng 0,25đ).

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 |
| Ý | A | B | C | D |

B. TỰ LUẬN *(2,00 điểm)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| CÂU | NỘI DUNG | | ĐIỂM |
| **1.**  *(1,00 điểm)* | Nhân tố | Tác động vào quá trình hình thành đất | |
| Đá mẹ | Là nguồn gốc sinh ra thành phần khoáng cho đất. | 0,25 |
| Khí hậu | Tham gia vào quá trình hình thành đất. | 0,25 |
| Sinh vật | Cung cấp nguồn chất hữu cơ cho đất. | 0,25 |
| Các nhân tố khác | Địa hình, thời gian và con người. | 0,25 |
| **2.**  *(1,00 điểm)* | Những ảnh hưởng của con người đến đất theo hướng tích cực:  \* Tích cực: | | |
| - Đẩy mạnh trồng cây, gây rừng phủ xanh đất trống, đồi trọc. | | 0,25 |
| - Khai thác, chăm bón và cày cấy đào xới cho đất tơi xốp. | | 0,25 |
| - Áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường đất. | | 0,25 |
| - Khai thác đất đai hợp lí,... | | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| DUYỆT ĐỀ VÀ ĐÁP ÁN  TỔ TRƯỞNG |  | *Hòa Định Tây, ngày 5 tháng 3 năm 2025*  GVBM |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HOÀ ĐỊNH TÂY  TỔ: KHOA HỌC-XÃ HỘI  Họ và tên:………………….. Lớp:……. | ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II.  PHÂN MÔN: ĐỊA LÝ 6  Năm học: 2024 - 2025  THỜI GIAN: 18 PHÚT *(không kể thời gian phát đề)* |

ĐỀ 2

A. TRẮC NGHIỆM *(1,00 điểm)*

Câu 1. (1,0 điểm) Em hãy chọn Đúng ghi (Đ) hoặc Sai ghi (S) vào ô trống với câu bên dưới.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Đúng (Đ) | Sai (S) |
| 1. Độ muối của nước biển và đại dương là do nước sông hòa tan các loại muối từ đất đá trong lục địa đưa ra. |  |  |
| 2. Nơi gặp nhau của các dòng biển nóng, lạnh có hoạt động kinh tế - xã hội phát triển mạnh nhất là đánh bắt thủy - hải sản. |  |  |
| 3. Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do bão, lốc xoáy. |  |  |
| 4. Hình thức dao động tại chỗ của nước biển và đại dương gọi là. thủy triều. |  |  |

B. TỰ LUẬN *(2,00 điểm)*

**Câu 1.** (1,0 điểm) Em hãy cho biết những ảnh hưởng của con người đến đất theo hướng tích cực?

**Câu 2.** (1,0 điểm) Kể tên các nhân tố hình thành đất và nêu tác động vào quá trình hình thành đất?

………………HẾT………………

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM, PHÂN MÔN ĐỊA LÍ 6

ĐỀ 2

A. TRẮC NGHIỆM *(1,00 điểm)*

Câu 1. (1,0 điểm) (mỗi ý đúng 0,25đ).

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ý | 1 | 2 | 3 | 4 |
| Chọn | Đ | Đ | S | S |

B. TỰ LUẬN *(2,00 điểm)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| CÂU | NỘI DUNG | | ĐIỂM |
| **1.**  *(1,00 điểm)* | Những ảnh hưởng của con người đến đất theo hướng tích cực:  \* Tích cực: | | |
| - Đẩy mạnh trồng cây, gây rừng phủ xanh đất trống, đồi trọc. | | 0,25 |
| - Khai thác, chăm bón và cày cấy đào xới cho đất tơi xốp. | | 0,25 |
| - Áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường đất. | | 0,25 |
| - Khai thác đất đai hợp lí,... | | 0,25 |
| **2.**  *(1,00 điểm)* | Nhân tố | Tác động vào quá trình hình thành đất |  |
| Đá mẹ | Là nguồn gốc sinh ra thành phần khoáng cho đất. | 0,25 |
| Khí hậu | Tham gia vào quá trình hình thành đất. | 0,25 |
| Sinh vật | Cung cấp nguồn chất hữu cơ cho đất. | 0,25 |
| Các nhân tố khác | Địa hình, thời gian và con người. | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| DUYỆT ĐỀ VÀ ĐÁP ÁN  TỔ TRƯỞNG |  | *Hòa Định Tây, ngày 5 tháng 3 năm 2025*  GVBM |